

Bản án số: **165/2020/HSST**.

Ngày: 06/8/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Bùi Thị An.**
- Các Hội thẩm nhân dân : **Ông Đào Văn Hoan**
Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

- Thư ký phiên tòa: **Ông Bùi Thanh Hải** - Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa ra xét xử số 247/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM THỊ T, sinh năm 1965; ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm 17, xã ĐH, huyện KS, tỉnh NB; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Đỗ Thị K (Chết); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam theo lệnh truy nã từ ngày 13/6/2020. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thu L; sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 208, ngõ 90, phố NH, phường NC, quận TX, thành phố HN. (Vắng mặt).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Vũ Thị Thùy D, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm 17, xã ĐH, huyện KS, tỉnh NB (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/11/2019 PHẠM THỊ T đến giúp việc nhà cho chị Nguyễn Thu L sinh năm 1981 tại nhà số 208 ngõ 90 NH, phường NC, TX, HN. Khoảng 08h20 ngày 13/11/2019, lợi dụng trong nhà chị L không có người ở nhà, PHẠM THỊ T đã tự động lục tìm phòng ngủ tầng 3 nhà chị L. Khi phát hiện thấy trong tủ quần

áo có 20.000.000 đồng, T lấy số tiền rồi giấu vào túi áo đang mặc sau đó bỏ đi khỏi nhà chị L. Sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, PHẠM THỊ T bắt xe khách đi về nhà ở xóm 17 xã ĐH, Huyện KS, NB giấu số tiền 20.000.000 đồng dưới gối giường ngủ của mình. Khi biết tin chị Nguyễn Thu L trình báo việc bị mất tài sản đến Công an Quận Thanh Xuân, PHẠM THỊ T đã bỏ đi vào TP Hồ Chí Minh rồi gọi điện về cho chị Vũ Thị Thùy D (con dâu T) nói với chị D nơi giấu tiền và nhờ D đem trả lại số tiền cho chị L. Ngày 16/01/2020, chị Vũ Thị Thùy D đã nộp số tiền trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Thanh Xuân để trả lại cho chị Nguyễn Thu L, chị L đã nhận lại tài sản.

Ngày 07/04/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Thanh Xuân đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với PHẠM THỊ T về tội Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra PHẠM THỊ T không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận Thanh Xuân đã ra lệnh truy nã. Đến ngày 18/06/2020, PHẠM THỊ T bị bắt theo lệnh truy nã. Ngày 18/06/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận Thanh Xuân đã phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can, ra lệnh tạm giam PHẠM THỊ T để xử lý.

Tại Cáo trạng số 155/CT- VKS ngày 21/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo PHẠM THỊ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s và i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo PHẠM THỊ T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội D bản Cáo trạng đã truy tố. Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 20 ngày 13/11/2019, lợi dụng nhà chị Nguyễn Thu L không có người ở nhà, PHẠM THỊ T là người giúp việc đã tự động lục tìm phòng ngủ tầng 3 nhà chị L và phát hiện thấy trong tủ quần áo có 20.000.000 đồng, T đã lấy số tiền rồi giấu vào túi áo đang mặc sau đó bỏ đi khỏi nhà chị L và bắt xe khách đi về nhà ở xóm 17, xã ĐH, huyện KS, tỉnh NB sau đó bỏ trốn. Hành vi nêu trên của bị cáo PHẠM THỊ T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho cơ quan điều tra, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại. Vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s và i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thu L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì, Tòa không xét.

Đối với chị Vũ Thị Thùy D là người trực tiếp trả tiền cho chị L, quá trình điều tra chị D trình bày số tiền trên là của bị cáo T (mẹ chồng chị) cất giấu và bảo chị đem trả chị L, chị không có yêu cầu gì về khoản tiền này. Nên Tòa không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **PHẠM THỊ T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **PHẠM THỊ T 06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2020.

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi họ cư trú.

Nơi nhận

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Bùi Thị An